

**UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG**

Số: 237 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Thành phố Cao Bằng, ngày 10 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO
Thuyết minh tình hình thực hiện
Dự toán ngân sách địa phương Quý II năm 2018

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND, ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng về việc Quyết định dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi Ngân sách địa phương năm 2018;

Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2018 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà Quý II năm 2018

1. Dự toán được UBND tỉnh giao:

1.1. Dự toán giao thu:

- Tổng dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2018, UBND tỉnh giao là: 286,2 tỷ đồng; Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao thu là 286,2 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Thu nội địa (*không bao gồm tiền sử dụng đất*): 181,65 tỷ đồng

+ Thu từ tiền sử dụng đất 104,55 tỷ đồng chiếm 36,53% KH giao.

1.2. Dự toán giao chi ngân sách:

- Chỉ tiêu giao chi ngân sách địa phương: 336,266 tỷ đồng:

Trong đó:

- + Chi đầu tư phát triển: 71,805 tỷ đồng.
- + Chi thường xuyên: 261,461 tỷ đồng.

2. Kết quả thực hiện dự toán NSNN quý II/2018 như sau:

2.1. Thu ngân sách đến ngày 30/06/2018:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn thu được: 327,43 tỷ đồng/286,2 tỷ đồng. Đạt 114,4% KH so với dự toán tinh giao, bằng 104,6% so với cùng kỳ năm 2017.

- Phần thu cân đối ngân sách thành phố (không bao gồm tiền sử dụng đất) được hưởng theo tỷ lệ phân chia giữa các cấp ngân sách là: 78,6 tỷ đồng/157,3 tỷ đồng, đạt 49,97% kế hoạch giao. So với tiến độ cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi thường xuyên của thành phố.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước:

- Tổng chi ngân sách địa phương: 202,2 tỷ đồng
- + Chi đầu tư: 42,653 tỷ đồng đạt 59,4% KH giao, bằng 98,6% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Chi thường xuyên: 159,547 tỷ đồng đạt 61,02% KH giao và tăng 6,1% so với cùng kỳ năm 2017.

(có biểu chi tiết số 93, 94, 95 kèm theo).

II. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thu, chi NSNN quý II/2018.

Trên cơ sở dự toán giao thu ngân sách nhà nước Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao, căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị phòng ban, và các ngành liên quan trong công tác quản lý thu ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế, theo dõi kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; đẩy mạnh công tác quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước.

Các nhiệm vụ chi ngân sách trong 6 tháng đầu năm được đảm bảo theo đúng dự toán và tiến độ triển khai thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội. Góp phần đảm bảo thực hiện tăng trưởng kinh tế trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

Công tác quản lý chi ngân sách được tăng cường, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả, đáp ứng nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán và tiến độ triển khai nhiệm vụ

của đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hoạt động của bộ máy nhà nước và đảm bảo kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách, an sinh xã hội trên địa bàn.

Các khoản chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ trong phạm vi dự toán đã được giao, theo đúng chế độ qui định, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả thực hành Tiết kiệm, Chống lãng phí.

Trên đây là Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Phòng TC-KH TP;
- Cổng thông tin điện tử TP (Chuyên mục công khai);
- Lưu: VT.



Lương Tuấn Hùng



CÂN ĐOÎ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: 237/BC-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2018	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2018	So sánh ước thực hiện so với (%)	
			Dự toán năm	Cùng kỳ năm 2017	
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	286.200	327.434	114,41	104,60
I	Thu cân đối NSNN	286.200	327.434	114,41	104,60
1	Thu Nội địa	286.200	327.434	114,41	104,60
2	Thu viện chợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	351.266	202.200	108,52	204,70
I	Chi cân đối ngân sách	351.266	202.200	108,52	204,70
1	Chi đầu tư phát triển	89.805	42.653	47,50	98,60
2	Chi thường xuyên	261.461	159.547	61,02	106,10
3	Dự phòng ngân sách				
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh				
1	Chi hỗ trợ một số mục tiêu				
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, dự án nhiệm vụ khác				
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới				



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 237 /BC-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	Dự toán năm 2018	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2018	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ 2017
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	286.200	327.434	114,41	104,60
I	Thu nội địa	286.200	327.434	114,41	104,60
1	Thu từ DNNS do TW quản lý	3.000	952	31,73	102,60
2	Thu từ DNNS do địa phương quản lý	5.200	4.685	90,10	113,50
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	87.900	46.239	52,60	105,70
4	Thuế thu nhập cá nhân	16.000	10.552	65,95	98,40
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	46.380	26.734	57,64	96,50
7	Thu phí, lệ phí	12.010	4.186	34,85	103,60
8	Các khoản thu về nhà, đất	105.710	225.951	213,75	114,90
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	210	649	308,93	96,80
-	Thu tiền sử dụng đất	104.550	224.614	214,84	153,20
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	950	688	72,42	94,70
	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu đóng góp từ hoạt động khoáng sản	4.000	740	18,49	99,70
10	Thu khác ngân sách	6.000	7.396	123,27	106,80
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	179.267	148.951	83,09	105,90
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	179.267	148.951	83,09	105,90

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: 237/BC-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2018	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2018	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	333.266	202.200	60,67	102,35
A	CHI CÂN ĐỒI NGÂN SÁCH HUYỆN	333.266	202.200	60,67	102,35
I	Chi đầu tư phát triển	71.805	42.653	59,40	98,60
1	Chi đầu tư cho các dự án	71.805	42.653	59,40	98,60
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	261.461	159.547	61,02	106,10
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	133.493	55.612	41,66	103,50
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	11.415	4.258	37,30	102,70
4	Chi văn hóa thông tin	1.737	524	30,17	98,30
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.029	116	11,27	96,50
6	Chi thể dục thể thao	220	96	43,62	112,50
7	Chi bảo vệ môi trường	13.903	50.982	366,70	123,80
8	Chi hoạt động kinh tế	23.666	13.520	57,13	106,80
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	52.462	28.741	54,78	112,30
10	Chi bảo đảm xã hội	9.563	5.698	59,59	98,50
III	Dự phòng ngân sách				
B	CHI TỪ NGUỒN BỒ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				